

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

Bản án số: 65/2021/HS-ST
Ngày 15/6/2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Chiên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lã Ngọc Tường, ông Lê Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Đào Tường Đ - sinh năm: 1983 tại huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu: Thôn 1, Phường Trù, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; chỗ ở: Tổ 2, phố P, phường B, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Xuân D - sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị Đ - sinh năm 1952; vợ: Đỗ Thị H - sinh năm 1981 (đã ly hôn), con: Có 01 con sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 08/3/2021 đến nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.

(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 40 phút ngày 08/3/2021 tại tổ 2, phố Phong Châu, phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đào Tường Đ - sinh năm 1983, nơi đăng ký hộ khẩu:

xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, chỗ ở: tổ 2, khu P, phường B, thành phố V, tỉnh Phú Thọ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ là 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, Đ khai nhận chất bột cục màu trắng là ma túy của Đ, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra còn thu giữ của Đ 01 điện thoại di động không rõ nhãn hiệu màu đen đã cũ, kèm sim trong máy có số thuê bao 0378.991135 và 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng). Tiến hành kiểm tra nhanh đối với Đ, kết quả thể hiện “Đ dương tính với ma túy”.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng là ma túy đã thu giữ của Đ. Tại Kết luận giám định số 379/KLGD ngày 11/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Mẫu chất bột, cục màu trắng gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,188 gam, loại: Heroine.

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.”

Hoàn trả lại 0,095gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Đào Tường Đ đã tự khai nhận, trước khi bị Công an bắt quả tang Đ đã 01 lần bán trái phép chất ma túy cho Đinh Văn D thu được số tiền 300.000 đồng, cụ thể như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 06/3/2021 khi Đ đang ở nhà thuộc tổ 2, phố Phong Châu, phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thì có Đinh Văn D - sinh năm 1969, trú tại phố T, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ gọi điện thoại từ số máy 0817.434.840 đến số máy 0378.991135 của Đ hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy. Đ đồng ý và hẹn gặp D tại gầm cầu Việt Trì thuộc phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Khi gặp D đưa cho Đ 300.000 đồng, Đ cầm tiền và bảo D đứng đợi, sau đó Đ một mình đi nhờ xe xuống khu vực ngã tư gầm chợ Thổ Tang thuộc huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy. Tại đây Đ gặp và hỏi mua của một người nam thanh niên tên là S 250.000 đồng được 01 gói ma túy có đặc điểm là gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. Trên đường về Đ tách một phần gói ma túy để sử dụng cho bản thân, số ma túy còn lại gói vào như cũ rồi về đưa cho D. Gói ma túy này D đã sử dụng hết cho bản thân.

Về nguồn gốc số ma túy của Đ bị bắt quả tang: Do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08/3/2021 Đ đi xe ôm của một người không quen biết từ nhà xuống khu vực ngã tư Thổ Tang tìm mua ma túy. Tại đây Đ gặp và hỏi mua của của một người nam thanh niên tên là S 200.000 đồng được 01 gói ma túy có đặc điểm là gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. Sau đó Đ cầm gói ma túy vừa mua được về cất vào thân cật điện gần nhà để đi mua nước cất và xi lanh về sử dụng, khi Đ vừa đi được khoảng 2m thì bị tổ công tác của đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy -

Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Ngày 06/3/2021, Công an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ là Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 15/3/2021, Công an thành phố Việt Trì đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Văn D là Cảnh cáo về hành vi mua trái phép chất ma túy.

Về tài sản của bị cáo: Ngoài số tiền bị thu giữ, bị cáo không có tài sản gì khác có giá trị.

* Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKS - VT ngày 26 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố bị cáo Đào Tường Đ về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì không thay đổi, bổ sung cáo trạng, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Tường Đ phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Khoản 1 Điều 251; Điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Điểm a khoản 1 Điều 55 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Đào Tường Đ từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, từ 24 tháng đến 27 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/3/2021.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo Đào Tường Đ 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thị hành án.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động của bị cáo Đào Tường Đ.

Buộc bị cáo Đào Tường Đ phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) là số tiền bán trái phép chất ma túy cho Đinh Văn D mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong số 379/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, bên trong có 0,095 gam chất bột cục màu trắng là ma túy và toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 chiếc sim điện thoại di động có số thuê bao 0378991135 đang lắp trong chiếc điện thoại di động của bị cáo Đào Tường Đ.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Đã thực hiện đúng thẩm quyền; đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Hành vi thực hiện của bị cáo và người liên quan:

Tại phiên tòa bị cáo Đào Tường Đ khai nhận hành vi phạm tội như sau: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 08/3/2021 tại tổ 2, phố Phong Châu, phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác của đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ bắt quả tang Đào Tường Đ đang tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân, thu giữ của Đ 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 0,188 gam chất bột cục màu trắng là ma túy loại Heroine; 01 điện thoại di động vỏ màu đen bên trong có lắp sim số thuê bao 0378991135 và 80.000 đồng. Trước khi bị bắt, vào khoảng 17 giờ ngày 06/3/2021 tại khu vực gầm Cầu Việt Trì thuộc phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Đào Tường Đ bán 01 gói ma túy loại Heroine cho Đinh Văn D với giá 300.000 đồng để D sử dụng. Trước khi bán ma túy cho D, Đ sử dụng chiếc điện thoại di động vỏ màu đen bên có lắp sim số thuê bao 0378991135 để liên lạc bán trái phép chất ma túy cho D.

Xét thấy lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Lời khai của người liên quan; Lời khai của người chứng kiến; Vật chứng vụ án và các tài liệu khác lập lưu trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được sử dụng ma túy là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV và những căn bệnh khác nhưng vẫn bán trái phép chất ma túy cho Đinh Văn D và tàng trữ 0,188 gam ma túy loại Heroine để sử dụng cho thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Cơ quan cảnh sát điều tra đã xét nghiệm ma túy bằng que thử nước tiểu đối với bị cáo và anh D thì kết quả xét nghiệm của hai người đều dương tính với ma túy. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, bị cáo nhận

thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là vi phạm pháp luật nên không tranh luận gì. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đào Tường Đ phạm hai tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo quy định như sau:

Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a);

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Trong vụ án này, người bán ma túy cho bị cáo nhưng bị cáo không xác định được nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh, điều tra để xử lý trách nhiệm hình sự.

Đối với anh Đinh Văn D là người mua ma túy của bị cáo nhưng đã sử dụng hết nên không giữ được để xác định loại ma túy, khối lượng ma túy để xử lý trách nhiệm hình sự, Công an thành phố Việt Trì đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với anh D là phù hợp.

[3] Tính chất vụ án: Xét thấy tính chất vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn và nó còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân; Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Nhân thân của bị cáo là chưa bị xử lý hành chính hoặc trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đó là “Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, riêng tội “Mua bán trái phép chất ma túy” bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đó là “Người phạm tội tự thú”. Đại diện Viện kiểm sát căn cứ vào quy định của pháp luật, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 24 tháng đến 27 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là phù hợp. Vì vậy, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ hoặc làm công việc nhất định, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo là người lao động tự do, có số tiền là 80.000 đồng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại bị cáo là không phù hợp. Vì vậy, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 80.000 đồng của bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Xét thấy 0,095 gam chất bột cục màu trắng hoàn trả sau giám định và toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì số 379/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ không có giá trị sử dụng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy là phù hợp. Vì vậy, tịch thu tiêu hủy 0,095 gam chất bột cục màu trắng và bao gói gửi đến giám định.

Chiếc điện thoại di động vỏ màu đen đã cũ, màn hình bị nứt vỡ, không có nắp sau lưng, có số Imei trong nguồn 357961094805993/357961094895998 của bị cáo Đ. Xét thấy bị cáo đã sử dụng liên lạc bán trái phép chất ma túy cho anh Đinh Văn D, đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu chiếc điện thoại di động của bị cáo để nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp. Vì vậy, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động của bị cáo. Đối với chiếc sim điện thoại có số thuê bao 0378991135 đang lắp trong chiếc điện thoại di động của bị cáo, do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Ngày 06/3/2021 bị cáo Đào Tường Đ bán trái phép chất ma túy cho anh Đinh Văn Dũng được 300.000 đồng. Xét thấy số tiền này là bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Khoản 1 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Đào Tường Đ phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

3. Xử phạt bị cáo Đào Tường Đ 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành

hình phạt chung là 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/3/2021.

4. Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng) của bị cáo Đào Tường Đ (hiện đang tạm giữ theo biên lai thu tiền số AA/2020/0000088 ngày 27/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

5. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động vỏ màu đen đã cũ, màn hình bị nứt vỡ, không có nắp sau lưng, không rõ nhãn hiệu có số Imei trong nguồn 357961094805993/357961094895998 của bị cáo Đào Tường Đ.

Buộc bị cáo Đào Tường Đ phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) là số tiền bán trái phép chất ma túy cho Đinh Văn D mà có để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong số 379/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, bên trong có 0,095 gam chất bột cục màu trắng là ma túy và toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 chiếc sim điện thoại di động có số thuê bao 0378991135 đang lắp trong chiếc điện thoại di động vỏ màu đen đã cũ, màn hình bị nứt vỡ, không có nắp sau lưng có số Imei 357961094805993/357961094895998 của bị cáo Đào Tường Đ.

(Chất bột cục màu trắng, bao gói gửi giám định, điện thoại di động và chiếc sim điện thoại hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

6. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đào Tường Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- Công an thành phố Việt Trì;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo,

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Khắc Chiên

- Luvu HS, VP